

nhiệm nặng nề mà bị thi hành kỷ luật hành chính, bị xử phạt theo thể lệ quản lý trị an hoặc bị truy tố theo pháp luật.

Điều 10

Hội đồng chính phủ quy định biện pháp cụ thể thi hành pháp lệnh này.

Pháp lệnh này đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Việt nam dân chủ cộng hòa thông qua ngày 27 tháng 9 năm 1961.

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Chủ tịch
TRƯƠNG CHÍNH

PHỦ THỦ TƯỚNG

CHỈ THỊ số 387-TTg ngày 3-10-1961 về việc phòng hạn cho vụ mùa, chuẩn bị nước cho vụ đông xuân 1961 — 1962

Trong vụ đông xuân 1960 — 1961, do làm tốt công tác thủy lợi đã bảo đảm tưới suốt vụ cho 773.000 ha lúa đạt 100% mức kế hoạch và 85% diện tích gieo cấy, và giữ độ ẩm cho 162.200 ha hoa màu và cây công nghiệp. Đó là một thành tích lớn của công tác thủy lợi, góp phần rất quan trọng vào sự thắng lợi của vụ đông xuân, có tác dụng tốt trong việc giải quyết bước đầu khó khăn về lương thực.

Đạt được thành tích nói trên là nhờ dưới ánh sáng của nghị quyết đại hội lần thứ 3, Bộ Thủy lợi và Điện lực và Ủy ban hành chính các cấp đã có nhiều cố gắng lãnh đạo và động viên nhân dân tích cực tu bổ và phát triển thêm nhiều công trình mới, đặc biệt là đã chú ý giữ nước từ cuối vụ mùa năm 1960, và ráo riết chuẩn bị phục vụ tốt từ đầu vụ.

Tuy nhiên, chúng ta cũng cần nhận định thêm rằng trong suốt cả vụ đông xuân vừa qua, thời tiết tương đối thuận lợi cũng là một yếu tố quan trọng; trong việc giữ nước, do chỉ đạo chưa được cụ thể nên kết quả chưa được thật tốt: có nơi gây ra úng làm ảnh hưởng xấu đến năng suất vụ mùa, có nơi làm trở ngại cho việc trồng màu và cây công nghiệp hoặc làm chậm trễ cho việc cấy chiêm ở những cánh đồng sâu; ngược lại ngay trong nông giang có nơi lại thiếu nước cấy khi cần thiết; đặc biệt là thiếu chú ý chỉ đạo chặt chẽ việc tưới nước và giữ độ ẩm cho hoa màu và cây công nghiệp, cho nên kết quả sản xuất còn bị hạn chế nhiều.

Theo tinh thần nghị quyết hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 5 về phát triển nông nghiệp trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất thì sản xuất nông nghiệp phải nhằm mục đích phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nước nhà và nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân, và trong sản xuất nông nghiệp thì khâu chủ yếu là sản xuất lương thực (lúa và hoa màu), đồng thời phải rất coi trọng trồng cây công nghiệp và chăn nuôi... Muốn thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp thì thủy lợi là biện pháp hàng đầu và phải đi trước một bước.

Trên tinh thần đó, trong vụ đông xuân sắp tới, công tác thủy lợi phải đảm bảo có đủ nước tưới suốt vụ cho 830.000 ha lúa (so với năm 1961 tăng 57.000 ha), và tưới và giữ độ ẩm cho 276.000 ha hoa màu và cây công nghiệp (so với năm 1961 tăng khoảng 90.000 ha). Ngoài ra đối với số diện tích còn lại cũng trội hơn so với trước, phải bảo đảm trong điều kiện thời tiết bình thường không hề xảy ra hạn, úng thủy làm ảnh hưởng đến năng suất.

Từ đầu năm đến nay, công tác thủy lợi nói chung đã được đẩy mạnh thêm một bước. Tuy nhiên, so với yêu cầu của nhiệm vụ phục vụ nói trên, chúng ta phải thấy vẫn còn nhiều khó khăn, nhất là phải đề phòng trường hợp thời tiết không được thuận lợi. Vì vậy, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Thủy lợi và Điện lực và Ủy ban hành chính các khu, thành, tỉnh phải có nhiều cố gắng hơn nữa trong việc vận động nhân dân làm công tác thủy lợi, trước mắt là phải chủ động phòng hạn cho vụ mùa và chuẩn bị đủ nước cho vụ đông xuân năm 1961 — 1962.

Sau đây là một số việc chính cần đặc biệt chú ý:

1. Giữ nước đề chủ động phòng hạn cho vụ mùa trước mắt và cho việc cấy trồng vụ đông xuân 1961 — 1962.

Trong điều kiện hiện nay, nhiều vùng chưa có công trình đảm bảo, hoặc có công trình rồi nhưng chưa hoàn chỉnh (như hệ thống Bắc Hưng Hải), hoặc lưu lượng công trình thì ít mà yêu cầu tưới diện tích thì nhiều (như các hệ thống nông giang cũ), nếu nước mưa chưa đủ, phải lợi dụng trong lúc nước ngoài sông còn cao lấy vào dự trữ trong các hồ, ao, sông, ngòi và trên một phần ruộng trong đồng, đồng thời với việc giữ nước mưa trên các đồng cao, nhằm chủ động phòng hạn cho vụ mùa trước mắt và chuẩn bị nước cho việc cấy trồng vụ đông xuân sắp tới, là rất cần thiết.

Kinh nghiệm đã cho ta thấy, cuối vụ mùa năm 1959, một số nơi không chú ý giữ nước, nên tháng 10 đã xảy ra hạn, trước khi cấy chiêm, hạn đã trở nên nghiêm trọng và gây khó khăn lớn cho suốt vụ đông xuân 1959 — 1960.

Việc giữ nước năm nay cần được cải tiến cho tốt, tránh việc giữ nước tràn lan. Phải có nghiên cứu,

chỉ đạo sát sao và có tính toán cụ thể cho từng vùng, từng cánh đồng để vừa giữ được nước mà không ảnh hưởng đến lúa mùa ở những đồng sâu, không làm trở ngại cho đất dành trồng màu và cây công nghiệp, v.v...; đồng thời nếu gặp mưa to có kế hoạch tháo không cho úng thủy. Cần có chế độ quản lý nước chặt chẽ để phòng việc tháo nước dễ gặt kho, dễ bắt tôm cá, hay dễ phơi ải, v.v... Ở những nơi có thể chủ động về nước thì cần hướng dẫn tưới đúng kỹ thuật và tranh thủ phơi ải đất sau khi gặt mùa để đạt năng suất cao.

Ở vùng trung du và miền núi phải chú ý trữ nước đầy trong các kho, đập nước lớn, gấp rút sửa chữa tu bổ những công trình giữ nước, dẫn nước bị hư hỏng trong mùa mưa như đập nhỏ, phai, mương con, v.v... tích cực sửa chữa củng cố các bờ ruộng bậc thang, tranh thủ làm thêm hồ, ao, kho nước nhỏ để trữ thêm nước lúc nguồn nước còn dồi dào.

Ở Liên khu 4 cũ, từ Nghệ an trở vào, hiện nay đang mùa mưa, lụt, bão, đồng thời với việc phòng hạn bất thường cho ruộng đồng cao, phải chuẩn bị đầy đủ việc phòng chống bão, lũ, lụt, bảo vệ đê điều, các kho nước, đập nước, v.v...

Đi đôi với việc thực hiện kế hoạch giữ nước, phải tranh thủ hoàn thành các công trình kịp phục vụ cho vụ đông xuân và chuẩn bị mọi việc cần thiết để phát động cao trào làm thủy lợi khắp mọi nơi nhằm khai thác sử dụng tốt các nguồn nước. Cần chú ý thực hiện đúng khẩu hiệu « xây dựng đến đâu thì khai thác sử dụng tốt đến đó ».

2. Chuẩn bị sử dụng tốt các hệ thống nông giang và sử dụng hợp lý các đội máy bơm.

Năm nay các tổ chức quản lý các hệ thống nông giang đã được khôi phục là điều kiện rất thuận lợi để phát huy tác dụng các hệ thống nông gian. Cần thực hiện tốt kế hoạch tu bổ, nạo vét và phát triển để mở nước đúng kỳ hạn và khắc phục tình trạng thiếu nước cuối máng lúc cần cấy hoặc chống hạn. Chú ý xây dựng và phổ biến lịch tưới nước sớm để ăn khớp với việc chuẩn bị mạ và cấy đất. Cần hướng dẫn phát triển thí điểm rộng rãi phương pháp tưới đúng kỹ thuật, nhằm thực hiện nhiệm vụ tưới nước đi đôi với cải lương chất đất, khắc phục tình trạng đất bạc màu dần trong các hệ thống nông giang. Kết hợp với việc thu tiền thủy lợi, phải cải tiến công tác quản lý, tăng cường trách nhiệm của bộ máy quản trị các hệ thống nông giang đối với việc bảo đảm tưới và tiêu nước đạt kết quả tốt, đồng thời tăng cường ý thức bảo vệ công trình tiết kiệm nước.

Những năm trước đây, ta thấy hạn ít xảy ra nghiêm trọng cùng một lúc ở khắp các tỉnh, hoặc ở khắp các huyện trong cùng một tỉnh, cho nên cần chú ý nghiên cứu tổ chức các đội máy bơm có tính chất cơ động, để lúc cần thiết có thể tập trung nhanh chóng toàn đội hoặc bộ phận các đội ở những nơi không hoặc ít bị hạn đến giúp sức giải quyết chỗ những nơi bị hạn nặng trong một thời gian ngắn. Kể từ trước đến nay, số máy bơm phân phối

về các địa phương đã tới trên 1.200 chiếc. Với số lượng ấy, nếu tổ chức sử dụng hợp lý, khai thác được hết công suất, sẽ là một khả năng đáng kể để đối phó với những diện hạn đột xuất xảy ra. Để sử dụng máy bơm được tốt, cần chú ý cung cấp đủ phụ tùng, chuẩn bị đủ phương tiện sửa chữa và nâng cao trình độ kỹ thuật công nhân điều khiển, đồng thời tăng cường hướng dẫn kỹ thuật tưới nước, bố trí mương máng hợp lý và có chuẩn bị từ trước.

3. Lãnh đạo và chỉ đạo tưới và giữ độ ẩm cho hoa màu và cây công nghiệp.

Từ trước đến nay, nói chung, chưa chú ý đến việc lãnh đạo và chỉ đạo tưới và giữ độ ẩm cho hoa màu và cây công nghiệp. Đó là một khuyết điểm lớn trong việc thực hiện phương châm phát triển nông nghiệp toàn diện. Qua thí nghiệm của Học viện thủy lợi và ở một số địa phương đã cho ta thấy hoa màu và cây công nghiệp được tưới hoặc giữ độ ẩm đúng kỹ thuật thì năng suất có thể tăng từ 1 lần rưỡi đến 2 lần. Vụ đông xuân này cần chỉ đạo sát việc tưới hoặc giữ độ ẩm cho những loại cây công nghiệp như thuốc lá, bông, thầu dầu, mía... và hoa màu như ngô ở những nơi có điều kiện và trồng tương đối tập trung. Đối với công tác này, ngoài việc chuẩn bị nguồn nước, dụng cụ lấy nước, hướng dẫn kỹ thuật, v.v... còn cần phải giải quyết tư tưởng, khắc phục tập quán cũ trông chờ vào trời. Ở những nơi còn khó khăn, cần chú ý hướng dẫn mỗi hợp tác xã đều làm thí điểm.

4. Phối hợp chặt chẽ giữa ngành nông nghiệp và ngành thủy lợi.

Thủy lợi phải căn cứ vào yêu cầu của trồng trọt để phục vụ, trồng trọt phải căn cứ vào khả năng của thủy lợi thì sản xuất nông nghiệp mới đạt được kết quả tốt. Do đó giữa hai ngành nông nghiệp và thủy lợi, từ trung ương đến các tỉnh ngay từ đầu vụ phải trao đổi bàn bạc cụ thể với nhau về các loại cây trồng, tính chất của đất đai, yêu cầu về nước, khả năng cung cấp nước của từng vùng, từng cánh đồng, cùng nhau thống nhất các biện pháp chủ động phòng chống hạn, tưới nước, giữ độ ẩm, cải lương chất đất, v.v... để giúp các cấp huyện xã lãnh đạo sản xuất nông nghiệp được sát và chặt chẽ.

..

Nghị quyết hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 5 đã nêu rõ: thủy lợi là biện pháp hàng đầu trong sản xuất nông nghiệp và phải đi trước một bước để bảo đảm việc thực hiện kế hoạch sản xuất nông nghiệp. Vừa qua hội nghị thủy lợi toàn miền Bắc đã kiểm điểm rút kinh nghiệm công tác thủy lợi trong kế hoạch 3 năm qua và bàn việc thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, phương châm công tác thủy lợi trong kế hoạch 5 năm và kế hoạch năm 1962. Đó là một thuận lợi căn bản để đẩy công tác thủy lợi lên một bước mạnh mẽ và vững chắc hơn nữa. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

— Bộ Thủy lợi và Điện lực đi sát giúp đỡ và hướng dẫn cụ thể thêm cho các địa phương, nhất là về phương diện kỹ thuật.

— Ủy ban hành chính các khu, thành, tỉnh nghiên cứu kỹ và có kế hoạch thi hành tốt chỉ thị này, đồng thời cố gắng động viên nhân dân, chủ yếu là xã viên hợp tác xã quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, làm tốt công tác thủy lợi, nhằm bảo đảm vụ mùa trước mắt không bị hạn, bị úng và chuẩn bị phục vụ thắng lợi cho vụ đông xuân năm 1961 — 1962.

Hà nội, ngày 3 tháng 10 năm 1961

T.L. Thủ tướng Chính phủ

Bộ trưởng Phủ Thủ tướng

NGUYỄN KHANG

CHỈ THỊ số 390-TTg ngày 5-10-1961 về việc điều tra thiết bị.

Kính gửi: Các bộ,
Các cơ quan ngang Bộ,
Các cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ,
Các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh,

Đồng kính gửi: Các cơ quan đoàn thể trung ương.

Căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp Thường vụ ngày 31-1-1961 và thông tư số 60-TTg ngày 17-2-1961 của Thủ tướng Chính phủ về công tác điều tra thống kê năm 1961.

Căn cứ vào điều 4 trong quyết định số 5-CP của Hội đồng Chính phủ họp ngày 19-1-1961 về việc đăng ký, thống kê những thiết bị cần thiết cho quốc phòng.

Thủ tướng Chính phủ ban hành phương án điều tra thiết bị trên toàn miền Bắc kèm theo chỉ thị này và quyết định:

— Giao cho Tổng cục Thống kê căn cứ vào phương án điều tra lập ra các biểu mẫu, mục lục, quy định các phương pháp tính toán, giải thích cách thức ghi biểu, quy định thời gian báo cáo và kế hoạch tiến hành điều tra để ban hành và hướng dẫn cho các Bộ, các ngành, các địa phương và các cơ sở điều tra thi hành.

— Giao cho Tổng cục Vật tư, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính phối hợp cùng Tổng cục Thống kê tổ chức hướng dẫn các ngành tiến hành điều tra được tốt.

— Giao cho các Bộ, các cơ quan ngang Bộ và cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ có quản lý và sử dụng các loại thiết bị ghi trong bản phương án này, tổ chức và lãnh đạo cuộc điều tra thuộc phạm vi Bộ và ngành mình.

— Giao cho Ủy ban hành chính các khu, thành tỉnh, chỉ đạo các ngành có liên quan trong địa phương

phối hợp tiến hành cuộc điều tra theo phương án và tổng hợp tình hình địa phương.

Để chỉ đạo cuộc điều tra được tốt, thành lập ở Trung ương một Ban chỉ đạo điều tra do ông Chủ nhiệm Văn phòng Công nghiệp làm Trưởng ban.

Về tổ chức và chỉ đạo cuộc điều tra ở các Bộ, các ngành và các địa phương thì căn cứ theo quy định trong bản phương án. Tinh thần chung về tổ chức và phương pháp tiến hành điều tra là làm có trọng điểm, chính xác, thiết thực và gọn.

Qua cuộc điều tra thiết bị lần đầu tiên này, sẽ nắm được tình hình số lượng thiết bị đã lắp và chưa lắp, tình hình sử dụng thiết bị, tình hình năng lực thiết bị để có kế hoạch sản xuất, nhập khẩu thiết bị, và tận dụng được những khả năng tiềm tàng đưa vào sản xuất và phục vụ tốt cho công tác củng cố quốc phòng.

Qua cuộc điều tra, các ngành, các cấp, các cơ sở... phải phát hiện những loại thiết bị khác (ngoài 14 loại thiết bị trong diện điều tra) hiện còn để tồn kho, không sử dụng, nhằm lần hoặc chưa rõ thuộc quyền sở hữu của ai báo cáo lên trên để cấp trên kịp thời có kế hoạch bổ khuyết.

Đi đôi với cuộc điều tra, phải xây dựng chế độ quản lý sử dụng thiết bị được chặt chẽ, thống nhất.

Cuộc điều tra thiết bị được tổ chức lần đầu tiên trong điều kiện trình độ kỹ thuật của cán bộ, công nhân còn thấp; trong dịp cuối năm lại bận rộn nhiều nên các vị thủ trưởng các ngành, các cấp cần nghiên cứu tổ chức chấp hành bản chỉ thị, phương án này được gọn gàng, bảo đảm kết quả cuộc điều tra được tốt và cũng bảo đảm hoàn thành tốt mọi công tác thường xuyên.

Hà nội, ngày 5 tháng 10 năm 1961

K. T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

PHƯƠNG ÁN ĐIỀU TRA THIẾT BỊ

I. MỤC ĐÍCH ĐIỀU TRA

Cuộc điều tra thiết bị lần này nhằm mục đích:

1. Nắm được tình hình số lượng các loại thiết bị đã lắp và chưa lắp, tình hình sử dụng thiết bị, hiện trạng của thiết bị và năng lực của thiết bị. Trên cơ sở những tài liệu thu thập được có thể áp dụng những biện pháp nhằm cải tiến việc sử dụng thiết bị, điều chỉnh lại các thiết bị, lập kế hoạch sản xuất và nhập khẩu các loại thiết bị, phụ tùng, nhiên liệu... và xét duyệt các kế hoạch sửa chữa thiết bị cho được chính xác.